

VĐI
CH 500



CHÚ NGỰA BAY

THƠ
thuongmaitruongxua.vn

HA B
CHỦ
KĐ

KIM ĐỒNG

2238

CHỮ NGŨA BAY

THƠ

thuongmaitruongxua.vn

VĐI
CH500

HƯỚNG ỨNG CUỘC VẬN ĐỘNG SÁNG TÁC VĂN HỌC
NGHỆ THUẬT CHO THIẾU NHI 1966 - 1968

ĐV11
CH500

PHÒNG VẬT LỊCH SỬ
TRƯỜNG ĐỒNG CÁN THƠ
THƯ VIỆN

PHÒNG VẬT LỊCH SỬ
TRƯỜNG ĐỒNG CÁN THƠ
THƯ VIỆN

CHỮ NGỰA BAY

thuongmaitruongxua.vn

Bìa và minh họa của Nguyễn Thu

THƯ VIỆN
HÀ NỘI SÁCH TRẮNG

196 2238
THƯ VIỆN HÀ NỘI SÁCH TRẮNG

NHÀ XUẤT BẢN KIM ĐỒNG
HÀ NỘI - 1963

CÁI LÒ GẠCH

Giữa cánh đồng làng ta
Có chiếc lò gạch đỏ
Thở khói suốt đêm ngày
Như mây trên ruộng lúa.

Từ một hòn đất đen
Xếp vào lò gạch đỏ
Chỉ ba ngày ba đêm
Ra thành viên gạch đỏ.

Từ chiếc lò gạch đỏ
Thuyền chở nặng xuôi dòng
Nào gạch xây kho lúa,
Gạch xây hầm phòng không.

Nào gạch xây giếng nước
Gạch xây trường xã ta
Cả gạch xây nhà mới
Cũng từ đây mà ra.

Biết mấy là gạch nỉ
Đủ cho bác thợ xây
Thảo nào lò không nghỉ
Suốt đêm ngày khói bay.

CHIM ÉN TRÊN ĐỒNG

Sớm nay chim én
Xòe cánh lượn vòng
Mùa xuân có hẹn
Chim về hay không?

Mà sao én liệng
Nghiêng chao đầy đồng
Hay mê sóng lúa
Rập rờn mệnh mông?

Hay én thích ngấm
Trắng xóa đồng kênh
Nước đầy âm ập
Đoàn thuyền lướt nhanh?

Bay quanh công sự
Chào anh pháo binh
Bên nòng súng thép
Giữ bầu trời xanh.

Hồ như gương rộng
In trời long lanh
Én nghiêng cánh lượn
Soi thấy bóng mình.

Đồng ta đẹp quá
Hắn là én mê
Cánh bay không mỏi
Ngắm mãi đồng quê.

1967

CHUYỆN ÔNG, MẸ KỂ CON NGHE

Mẹ kể:

— Ông con mất
 Khi con chữa ra đời
 (Khi ta vừa thắng Pháp)
 Ông hay nói, hay cười
 Ông cao, người dong dong
 In bết bố con thôi.

Tay nón, tay xách cặp
 Mưa nắng hay tối trời
 Lên huyện hay về xã
 Miệt mài, ông vẫn vui.
 Về nhà, quảng ngay cặp
 Ông cõng anh con chơi
 Nhong nhong phi như ngựa
 (Ông quên... đau lưng rồi!)
 Đêm, ông kể cổ tích
 Truyện cũ mà vẫn hay.
 Vén áo, ông « chần chần »⁽¹⁾
 Nỗi con chuột, ông cười.
 Đau tay lắm, con nhé
 Anh con thích là vui...

Mẹ thương ông chỉ tiếc
 Chưa thấy Bác Hồ thôi
 Mẹ tiếc ông không biết
 Anh con đã lớn rồi
 Đánh Mỹ, anh đi khắp
 Nổi gót ông trên đời...

Bồi hồi, con chớp mắt:
 — Già mẹ để con trước
 Con đã biết ông rồi
 Lớn lên con đi tác
 Đi chống Mỹ...⁽²⁾

Mẹ cười:
 — Ông biết con rồi đó!

Mắt con lại chớp hoài...

11-1967

(1) « Chần chần » là câu hát khi chơi trò véo bắp thịt cánh tay cho nổi hình con chuột (Chần chần chần chần, con chuột ở đâu, con chuột ở đây, chần chần chần chần — V.N.B.)

(2) Lời trẻ: Đi công tác chống Mỹ (V.N.B.)

NGUYỄN VIỆT BÌNH

GIẾNG ĐẸP XÓM EM

Hoa cau đã chín
Vàng như nắng vàng
Nhẹ rơi vại nước
Một vòng sáng loang.

Mẹ em gánh nước
Giếng khơi mát lành
Nấu cơm, cơm dẻo
Luộc rau, rau xanh

Gội đầu, tóc mượt
Rửa tay, trắng hồng
Một gàu nước mát
Nghé ời, thích không?

Dầu trời nắng hạn
Đồng cạn nước rồi
Thế mà nước ngọt
Vẫn đầy giếng khơi

Cúi nhìn giếng nước
Em thấy mây bay
Thấy trời rộng rộng
Vườn xanh bóng cây.

Giếng đẹp xóm em
Ai tới mà xem
Đêm nhìn mặt nước
Trắng vàng hiện lên.

3-1966





MINH CHÍNH

ĐI HỌC

Cọ xoe ô che nắng
Râm mát đường em đi
Hương rừng thơm đồi vắng
Nước suối trong thắm thì.

Hôm qua em tới trường
Mẹ dắt tay từng bước
Hôm nay mẹ lên nương
Một mình em tới lớp.

Đường xa em đi về
Có chim reo trong lá
Có nước chảy dưới khe
Thì thảo như tiếng mẹ.

Trường của em he he
Nằm lặng giữa rừng cây
Cô giáo em tre trẻ
Dạy em hát rất hay.

Mũ rơm thơm em đội
Hương cốm chen hương rừng
Mỗi lần em tới lớp
Hương theo em tới trường...

1966

NGÔ VIẾT DINH

CÂY CAU

Trông cây cau thẳng
Em mới hỏi mèo:
Mãi đi bắt chuột
Có quên tài treo?

Cau đứng làm thước
Đo tháng, đo ngày
Từng nấc, từng nấc
Vòng đều thân cây.

Cau cao, cao mãi
Tàu vươn giữa trời
Như tay xòe rộng
Hứng làn mưa rơi.

Mơ như thìa lớn
Đón nước mưa lành
Tàu cau soi bóng
Bơi trong chum sành.

Chiều xuân mưa tạnh
Mây trời xanh êm
Tàu cau phe phẩy
Vẫy gọi trăng lên.

Bộp! Mèo cau rung
Xòe hoa trắng ngà
Bên cửa em học
Hương bay vào nhà.

Thoảng thơm trong gió
Hương cau bay xa...

MĂNG

Như lợi em bé
 Buổi đầu nứt răng
 Từ trong khe đất
 Như những mầm măng.

Vút thẳng măng lên
 Như trong huyệt hiện
 Như tuổi đội viên
 Khăn màu hoa lưu.

Lựa thưa lá nhú
 Đã nhiều mây đầu
 Mà măng dễ chôn
 Chùm con đỉnh đầu!

Búp măng khỏe, nhọn
 Có giống cây chông?
 Hay viên đại bác
 Canh trời mệnh mông?

DÂY BÌM BÌM

Em đánh gộc
 Dây bìm bìm
 Ra trồng bên
 Đầu cầu nhỏ.
 Vượt mưa gió
 Dây bìm leo
 Dây bìm trèo
 Vòng cuốn chặt
 Dây bìm vắt
 Qua thành cầu
 Đan lên nhau
 Giăng thành lưới
 Lá xanh rượi
 Diễm hoa vàng
 Áo nguy trang
 Rung gió lướt
 Lăn sắc nước
 Dưới sông sâu
 Đổ giặc Mỹ
 Thấy cầu đầu?

PHÒNG VĂN HÓA THÔNG TIN
 THƯ VIỆN
 THÀNH PHỐ CẦN THƠ

THƯ VIỆN
 HÀ BẮC SỐC TRĂNG

DẢI SÚ

Sú cao
Cao quá
Vây lá
Thon xanh
Kết thành
Dải rộng.
Biển động
Sóng cao
Quạt vào
Dải sú.

Bão rú
Từng cơn.
Từng cơn
Gió sắc
Như vật
Lá cây
Ken dày
Cành cứng.

Sú dừng
Vây quanh
Kết thành
Đề biển.
Tàu chiến
Mỹ vào
Sú cao
Chặn mắt.
Nước mặn
Đất chua
Bốn mùa
Phía trước
Sú bước
Mãi ra
Ngoài xa
Biển nước.
Trời mát
Chiều buồn
Cánh buồm
Phơ phất
Như dải
Sú dài
Ngày mai
Tới đó.
Tổ quốc
Rộng thêm

Những miền
Đất mới.
Đồng cỏi
Rộng theo
Lá reo
Như biển...

PHẠM TIẾN DUẬT

ÔNG TRĂNG

Trăng khuyết của mẹ
Ở cuối trời tây
Như liềm cặm cửi
Gặt cánh đồng mây.

Trăng tròn của cha
Như miếng sắt đỏ
Ra lò tung hoa
Thành trời sao tổ.

Trăng tròn, trăng khuyết
Đều có trăng tròn
Trắng như chiếc bánh
Cả nhà phần con.

1967

CỐI NƯỚC

Có chiếc cối
Bên dòng suối
Suốt đêm ngày
Vươn dài chày
Nện đều nhịp
Thịch!
Thịch!
Thịch!

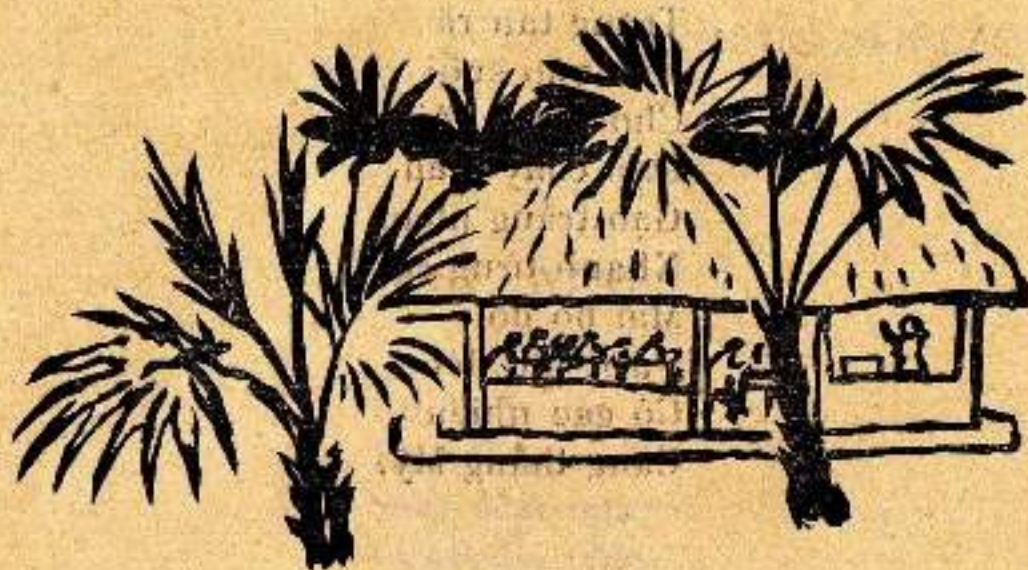


Ông trăng vàng
Cài mái núi
Nghiêng xuống cối
Xem gạo mùa
Trắng đều chưa.



Trăng tan ra
Hòa vào suối
Cho nước vội
Đạp chày mau
Gạo trắng phau
Nhanh từng cối
Mai bộ đội
Vượt núi đèo
Có gạo nhiều
Càng thắng Mỹ.





ĐÔI CỌ

Trên đồi cao đập sao
Từng hàng cọ, hàng cọ
Thân đứng thẳng, đứng cao
Lá xòe như công múa!

Em đi gần đi xa
Cọ vẫn nguyên một chỗ
Tán rộng như mái nhà
Che mát trường em ở.

Đánh Mỹ đêm trăng rằm
Lân vắn về nhảy múa
Cọ đứng không yên nữa.
Lay động cả đồi trắng.

CHỊ DÂN QUÂN

Bốn mùa trong hiệu sách
Bày đẹp nhiều tranh xuân
Có một tranh tôi thích
Là tranh chị dân quân.

Chị dân quân đứng gác
Khẩu súng khoác ngang vai
Mặt tươi như người thật
Đứng che cả biển trời,



Đó là gác lầu
Trọ bầy chim sẻ
Nép nhìn nghiêng ghé
Trời ngoài sáng chưa?

Đó là gánh củ
Những ngày thu đông
Đun nồi cơm tối
Lửa rơm bập bùng.

Đó là ruộng mùa
Giữ hương lúa sớm
Thơm từ thôn xóm
Thơm về cây rơm...



THANH HÀ

ÔNG TRĂNG ƠI!

Bé chạy đi chơi
Bé ngược nhìn trời
Ông trăng sáng quá
Sáng khắp mọi nơi.

Này ông trăng ơi!

Ông tìm ai đó?

Ông lướt qua mây

Đi nhanh như gió.

Ông chiếu sân kho

Mẹ đang lặn lúa.

Ông nhòm cửa sổ

Anh Ba làm bài.

Ông còn tìm ai?

Hay tìm chị Cả?

Chị đang hối hỏ

Tát nước chăm bèo.

Hay tìm anh Hai?
Anh đang đứng gác
Nòng pháo vươn mây
Bắn tan dầu giặc!

Bố đi công tác
Ông tìm làm chi?
Tuần này chủ nhật
Bố cũng không về...

Ông trắng cứ đi,
Còn tìm ai nữa?
Mời ông xuống đây
Cùng vui ca múa!

thuongmaitruongxua.vn

5 - 1966

ĐÌNH HẢI

S A O

Sao xếp hàng dọc
Bước đều xa xa
Ồ, sao điện mọc
Sáng bừng làng ta.

Chú công nhân điện
Trên đỉnh cột cao
Yên bản tay chú
Thắp sáng trời sao.

Đêm đêm làng ta
Điện về tỏa sáng
Hay trời sao sa?
Hay đêm cũng nắng?

Yêu dòng sao điện
Soi chiếu đường dài
Sáng bừng trang sách
Cho bé học bài.



Giò lay không tắt
Mây chẳng che mờ
Mưa không chớp mắt
Điện vẫn sáng lòa.

Nghìn con mắt thức
Canh trời quê ta.

TIẾNG CÒI

Mẹ ơi, con mơ
Hay là nghe thật?
Tiếng còi vọng xa
Ngàn dài náo nức.

Mở tung cửa sổ
Nghe rõ tiếng còi
Mát thêm ngọn gió
Rung cả sao trời.

Tàu đang qua sông
Xình xịch, xình xịch
A, đường đã thông!
Cầu vươn nối nhịp.

Thao thức mấy đêm
Nhịp cầu chưa nối,
Nhớ sao tiếng còi
Bên sông lạnh lẽi.

Yêu chú thợ cầu
Có chùm hoa lửa,
Giặc phá nơi đâu
Chú tìm đến sửa.

Hoa lửa đêm đêm
Như niềm mong nhớ
Bắc cầu nhanh thêm
Cho còi ngân gió.

Tiếng còi hối hả
Tiếng còi ngân vang
Như lời giục giã!
Như tiếng sẵn sàng!

Tiếng còi cao vút
Như một mũi tên
Lao lên phía trước
Xao động trời đêm...

CHUỒN CHUỒN

Chuồn chuồn bay thấp
Trời sắp mưa tuôn
Mái mây nghiêng sập
Vẫn tung cánh chuồn.

Chuồn lên cao lòng
Nâng bổng trời quang
Dệt tơ nắng óng
Vẫy bông lúa vàng.

Mắt chuồn sao sáng?
Nhìn thấu trời xa
Biết mưa hay nắng
Bảo tin nhà nhà.

Chuồn ơi, có mối?
Mà đuổi gió, mây.
Đặt chuồn tên mới:
Đài-khi-tượng-bay.

DƯƠNG LAN HẢI

KHOÍ

Từ từ làn khói
Lan trên mái gianh
Bếp quê hương mới
Bốc lên trời xanh.

Khói tụ thành cuộn
Kết thành ngựa bay
Gió đưa mây chạy
Ngựa phi vượt mây.

Qua dãy núi cao
Ngựa dừng trên đỉnh
Vươn tới vì sao
Trời xa lấp lánh.

Chủ bộ đội ơi!
Ngựa chờ đưa chú
Đi đến khắp nơi
Canh cho rừng ngủ.

Khói dần dần tản
Ngựa chú đi rồi
Mặt trời về bản
Nhuộm đỏ núi đồi.

Bé ngồi tựa cửa
Mê mãi nhìn theo,
Mẹ ơi giữ lửa
Để khói lên đèo.

CHÚ NGỰA BAY

Ô! Chú bộ ngựa
Mặc áo xanh rờn
Lăm lăm đôi gươm
Trông đầy kiêu hãnh

Chú đứng nhìn trời
Qua từng khe lá
Trời còn hẹp quá!
Chú lên cảnh cao.

Kia sao hoa khóc?
Sâu nó cắn à?
Chú vung gươm ra
Giết loài độc ác.

Mượn hoa giọt sương
Rửa sạch lưỡi gươm
Gió reo rồi đấy
Chú ngựa lên đường...

QUẢ

Quả na ăn mát
Quả thị ăn thơm
Sao thẳng Mỹ ác
Lại làm quả bom?

Bom không ăn được
Bom chỉ giết người
Ai không căm tức
Khi thấy bom rơi.

Chú bộ đội ơi!
Chú nhắm cho kỹ
Bắn tàu cướp Mỹ
Cho quang bầu trời.

Quả na ngọt mát
Quả thị tròn thơm
Vừa hái trong vườn
Cháu mang biếu chú.

NGUYỄN ĐĂNG KHOA

MÙA LÚA CHÍN

Vây quanh làng
Một biển vàng
Như tơ kén...
Hương lúa chín
Thoang thoảng bay
Lâm say
Đàn ri đá.
Lúa biết đi
Chuyện rầm rì
Rung rinh sóng



Làm xáo động
Cả rừng cây
Lâm lung lay
Hàng cột điện...

Bông lúa quện
Triều bàn tay
Như đưng đầy
Mưa, gió, nắng.
Như đeo nặng
Giọt mồ hôi
Của bao người
Nuôi lớn lúa...

★ ★

Em đi giữa
Biển vàng
Nghe mênh mang
Đồng lúa hát...

11-1966

NGUYỄN NGỌC KÝ

NÚI BẮT PHI CÔNG

Núi cao vời vọi
Đứng ngay sau nhà
Em lên đỉnh núi
Vội được trời xa.

Chúng em thăm thi
Chuyện to chuyện nhỏ
Chẳng có chuyện gì
Núi không nghe rõ.

Em về quê ngoại
Thăm ông, thăm bà
Trông về đỉnh núi
Nhớ ngay quê nhà.

Núi cũng có mắt
Em đi xa gần
Núi đều quay mắt
Dõi từng bước chân.

Núi cũng có tóc
Trắng như tóc bà
Mẹ bảo mây bạc
Vắt ngang đây mà.

★ ★

Chiều kia lưng núi
Một chiếc dù rơi
Thẳng giặc bối rối
Núi bắt gọn rồi.

Từ đó ngọn núi
Như lớp mệnh mỏng
Dân làng quen gọi
« Núi bắt phi công ».



MAI VÂN LAN

BÀ VÀ CHÁU

Năm trước em còn nhỏ
Còn hay quấy, hay nhè
Bà thường ru em ngủ
Và kể chuyện em nghe.



Chuyện chị Tấm nuôi bống,
Bống cho ngựa, cho hài.
Chuyện cậu bé làng Gióng
Đuổi giặc Ân chạy dài.

Bà ôm em thủ thỉ
Em thuộc hết từng lời
Trong giấc mơ đẹp dễ
Có ngày xưa xa vời

Năm nay em đã lớn
Bà mỗi tuổi thêm già
Nghe em đọc sách báo
Bà vui, như trẻ ra.

Nào Kim Đồng dũng cảm
Nào chị Sáu anh hùng
Nào Kơ-lôn diệt Mỹ
Giữ miền Nam — Thành đồng.

Mỗi khi em ngừng đọc
Thấy mắt bà long lanh
Xoa đầu em, bà bảo:
Cháu bà rõ lớn nhanh!

M U A

Nắng đã bao ngày thiêu đốt
Lúa xanh sắp ngả sắc vàng
Ngọn tre đầu nhà thôi hát
Con chim không biết gọi đàn.

Lo cây lúa non chết khát
Anh công nhân chuyển máy về
Mây tuôn từng dòng nước mát
Lúa tha hồ uống thỏa thuê.

Chỗ kia chân ruộng đồi cao
Lúa ngong ngóng chờ, héo hắt.
Chị nông dân bắc chiếc gầu
Tay múa tung làn nước bạc.

Mồ hôi ướt áo chị, anh
Gió trốn đâu mà chẳng quạt?
Ước gì em là trời xanh
Em tỏa làn mây che mát.

Nắng tắt, đêm dài oi bức
Mẹ em thao thức thâu canh
Mẹ quạt thay cơn gió mát
Cho em giấc ngủ ngon lành.

Đêm qua, gần sáng, trời mưa
Mẹ mới ngừng tay, thôi quạt.
Em nghe mưa giội, gió lùa
Mà thấy đồng xanh ca hát.

THƯƠNG ÔNG

Ông bị đau chân,
 Nó sưng nó tấy,
 Đi phải chống gậy
 Khập khiễng khập khà,
 Bước lên thêm nhá
 Nhắc chân quá khó.
 Thấy ông nhàu nhó,
 Việt chơi ngoài sân
 Lon ton lại gần,
 Ấu yếm, nhanh nhẩu:
 « Ông vịn vai cháu,
 Cháu đỡ ông lên. »
 Ông bước lên thêm,
 Trong lòng sung sướng,
 Quăng gậy, cúi xuống,
 Quên cả đòn đau,
 Ôm cháu xoa đầu:
 « Hoan hô thằng bé!
 Bé thể mà khỏe,
 Vì nó thương ông. »



Đôi mắt sáng trong,
 Nhìn ông. Việt dặn:
 « Ông đau lắm hử?
 Khi nào ông đau,
 Ông nhớ lấy câu
 Bố cháu vẫn dạy,
 Nhắc đi nhắc lại
 « Không đau! Không đau! »
 Dù đau đến đâu,
 Khỏi ngay lập tức. »
 Tuy chân đang nhức
 Ông phải phì cười:
 « Ừ, ông theo lời
 Thử xem có đúng. »
 Ông bèn cất giọng:
 « Không đau! Không đau! »
 Và ông gật đầu:
 « Khỏi rồi! Tài nhỉ! »
 Việt ta thích tri:
 « Cháu đã bảo mà...! »
 Và móc túi ra:
 « Biếu ông cái kẹo! »



MỘT TRÒ CHƠI KHÔNG THÀNH

hôm nay các cháu
Bái võ xong xuôi,
Bày một trò chơi
« Bắt phi công Mỹ. »
Thằng Hiệp sáng trí,
Xếp đặt chương trình:
Bắt đầu, chúng mình
Hù còi báo động,
Rồi sau vác súng
Đi bắn máy bay,
« Thần sấm » lặn quay,
« Con ma » bốc cháy.
Giặc Mỹ lái máy
Hốt hoảng nhảy dù,
Chúng mình cùng hò:
« Xung phong! » Chĩa súng
Thét lên: « Muốn sống
Giơ tay đầu hàng! »
Điều nó qua đường
Nhân dân sỉ vả.

★
★

Việt rằng: « Để tờ
Kéo cái ô-tô
Sinh sịch! Pi pò!
Chở súng cao xạ. »
Tuấn rằng: « Đây tờ,
Súng lục đang hoang
Làm chủ công an,
Giữ gìn trật tự,
Nguyệt làm phụ nữ
Đeo túi cứu thương.
Thắng vác súng trường
Làm anh tự vệ. »
Như thế, có thể
Vui thật là vui.
Nhưng... quên dút rồi!
Ai làm thằng Mỹ?
« Thằng Khánh béc phi,
Làm Mỹ giống ghê!
Muốn bước lặc lặc,
Việt cho mượn ủng. »
Khánh ta nổi nóng:
« Chịu thôi! Chịu thôi!
Tờ thêm vào chơi
Làm thằng Mỹ đều! »
Hiệp dù tán khéo:
Làm Mỹ vờ thôi...
Rút cục chẳng ai
Chịu làm Mỹ cả.
Trò chơi rôm rả
Vì thế không thành
Hỏi ông, ông đành:
— Thôi, tùy các « trường! »

CÁI BÚP TẶNG GIA

Bé ra đời trong kháng chiến,
Mười ba tháng chạp chững đi.
Môi nụ hồng xinh chúm chím,
Mắt nâu một mí dài mi,
Tay tròn như củ cải mướp,
Ngón thon như búp măng non.
Ông đặt tên là cái Búp,
Búp-bê chạy nhảy lon ton.
Búp đã bắt đầu cai sữa,
Mẹ sắp chỉnh huấn phương xa,
Bồng bế Búp về tạm ở
Hú hí với ông cùng bà.
Trên đời thấy ông hi hụi
Ngày ngày vỡ đất tặng gia
Ngô, khoai, sắn, rau, dưa, chuối,
Thêm thất thức ăn trong nhà,
Búp cũng lảng xảng bắt chước,
Sớm sớm theo ông ra đời,
Tay nâng không nổi cái cuốc:
— «Cháu cũng tặng gia, ông ơ!»
— «Búp tặng gia gì?» — Ông hỏi.
Búp ta lém lỉnh trả lời:

— « Ông ạ, cháu tặng gia chuối,
Cháu lại tặng gia cả... xôi. »
Ông ngắm cháu ngoan loắt choắt,
Phủ tay hôn cháu, cả cười:
« Ông chịu con nhà lâu thật!
Tặng gia toàn thứ thích xôi. »
Hôm sau, ông ra lò chợ
Đánh một cái cuốc con con
Cho « cô nông dân » bụ bẫm
Sáng sáng theo ông làm vườn...



THY THY TỔNG NGỌC



NGÀY MÙA

Bên đường làng gạch đỏ
Đoàn xe chở thóc vàng,
Bên gốc dừa vẫy gió
Trâu mộng năm mơ màng.

Vù vù vù máy tuốt lúa,
Rào rào mưa thóc rơi,
Đàn gà con mới nở
Lên mẹ vào sân phơi.

Mấy em khăn quàng đỏ
Ngồi bên mũ rom tươi
Đưa lên đầu ướm thử
Nhìn nhau khúc khích cười.



QUÊ DỪA

Quê em xanh ngắt dừa xanh
Bờ ao dừa đứng vút cành xum xuê,
Trông xa như ngón tay xòe,
Đổ mây, đón gió và khoe quả tròn.

Em yêu dừa: trái ngọt, ngon
Yêu tàu lá nhọn như chông diệt thù,
Yêu khi gió sớm, nắng trưa
Yêu dừa lại tưởng gặp dừa miền Nam.

Bao giờ đánh giặc Mỹ tan,
Dừa Nam, dừa Bắc cùng mang ra trồng.
Đường quê lát gạch thấm hồng,
Dừa xanh hai dãy song song chạy dài.



CON CHUỒN ỚT

Trên nồn chuối lơ
Đậu con chuồn ớt,
Gió rung nắng trưa.

Chuồn hong cánh ướt
Hay phơi mình hồng
Long lanh mắt trong.

Ấm!
Tên lửa nổ,
Hay chú chuồn đỏ
Lao lên trời xanh!

Ấm!
Khởi da cam,
Máy bay giặc cháy!
Nắng rung rinh vàng.

Vẫn nồn chuối lơ
Lại con chuồn ướt
Về đây bao giờ.

DUNG DĂNG DUNG DỄ

Hoa mướp đã vàng
Chùm xoan đã chín
Mùa trăng đã đến
Đêm rằm trung thu.

Trống ếch đã khua
Giòn sân hợp tác
Máy bay Mỹ ác
Hai nghìn thầy rơi.

Chúng em vẫn chơi
Vời vàng trắng ngọc
Chúng em vẫn học
Những trang sách hồng

Lúa ở trên đồng
Vẫn thơm mùi cốm
Đường đi trong xóm
Vẫn tràn đầy trắng.

MAT JET Thung thăng thung thăng
Một đàn con trẻ
Dung dăng dung dễ
— O thằng Mỹ thua!
Thua! Thua! Thua! Thua!

Trung thu 1967



NGUYỄN TRI TÂM

CHÚ CHẶN VOI THÉP

Hồ dô ta, nào
Hồ dô ta, nào...
Đàn voi thép sáng
Lên đồi gianh cao.



Voi to như núi,
Cong chân muốn lững?
Voi vươn dung phải
Trời xanh mây hồng.

Đồi xanh núi xanh
Voi nằm voi nghỉ
— Bao giờ voi ăn
Chú bộ đội nhỉ?

A... kẹo trăm hòm
Chú lau bóng sạch,
Không phải cỏ non
Đạn dấy... Bí mật!

Lá che nắng vàng
Voi nhìn dọc ngang...
« Con ma » Mỹ đến,
Voi găm. « Ma » tan!

Mũ sắt rõ oai
Vải dù khoác vai,
Chú chặn voi thép
Suốt đêm ngày dài.

1965

CHÀO XUÂN LÊN

Nụ ban hồng tia
Nở hé tìm xuân,
Búp non nghiêng ghé
Gió chiều ngửi chân.

Lửa sàn nhấp nháy,
Than hồng xếp hoa.
Núi cao cũng dậy
Ngồi đợi nghe loa.

Ồi tiếng âm hiền
Bác Hồ chúc Tết.
Gà rừng nghe biết
Gây chào xuân lên!

1965

TRẦN ĐÌNH TUẤN

CON BÒ ĐỘI

Đội mũ sắt của bố
Chụp lấp cả mang tai
Choàng vai súng du đủ
Bè đi đều — Một... hai...

— « Chào « đồng chí » bố nhé
Con đi đánh Mỹ đây,
Bố ở nhà đợi mẹ
Bây giờ: Đứng sau — Quay! »

Bước chân non gót đỏ
Tay nhịp đánh dăng xa
Thoảng thấy mẹ về chợ
« Lĩnh » xong lại vùi quà!

Nhét kẹo đầy túi nhỏ
Mời chịu buồng mẹ ra
Nắng thu reo ngoài ngõ
Theo bé « Hành quân xa... »

8-1967

NGHÉ NGOAN



Giữa đồng xanh mượt
Có chú nghé ngoan
Ung dung chân bước
Gặm cỏ giòn giòn.

Men bờ ruộng hẹp
Nghé vòng qua mương
Gặp đàn bướm đẹp
Xóc hoa bên đường.

Cánh cò trải lụa
Đồng xanh mượt mà
Sóng rờn biển lúa
Mây lang thang qua...

Bỗng nổi keng xôm
Báo động máy bay
Vội vàng theo mẹ
Nghé xuống hầm ngay.

Miệng còn ngậm cỏ
Nghé vênh đôi tai
Sợ chi bom nổ
Năm yên nghé nhai.

Giặc Mỹ cắt thẳng
Nghé lại ra đồng
Nhai từng ngum nằng
Nghe vàng mênh mông.

1966

VỀ THẮNG GIẶC MỸ

Cu Anh cu Em
Vẽ thắng giặc Mỹ
Mặt hấn hiện lên
Eo ôi, xấu xí!

Cái bụng tham ăn
Trương phệnh to tướng
Cái mồm nhồm nhoàm
Y như mồm lợn.

Cu Anh thông minh
Ra chiều suy nghĩ:
— Óc hấn ngu đần
Vẽ đầu bé tí.

Cu Em vô tình
Làm rơi mực đỏ,
Cu Anh bực mình
Đã toan vứt bỏ.

Nhanh trí, cu Em
Vội vàng nói chữa:
— Bị súng dân quân
Thắng này vỡ sọ!

SÁNG VUI

Gà cất tiếng gáy
Từ sáng tỉnh mơ
Gió mai thức dậy
Chạy tung bụi bờ.

Nắng sớm chói lòa
Đánh đu cảnh đa,
Vườn qua bãi cỏ
Lâm nở chùm hoa.

Thược được một mà
Dịu dàng hoa lý
Trắng trong hoa liễu
Hoa hồng thơm xa.

Sương kết trắng hạt
Treo quanh nụ cà
Hoa cải vàng nhạt
Bướm vàng nhón nhơ.

Chích chòe ngâm thơ
 Ẽnh ương dạo nhạc.
 Con ong gây mật
 Con tằm nhả tơ.

Sáng vui chan hòa
 Thanh âm, hương sắc
 Ngõ vườn mát khắp
 Mát tràn lòng ta.

XE PHUN NƯỚC

Áo chú mặc màu xanh
 Cái bụng chú béo phình
 Hai lỗ mũi thở bắn
 Ngàn tia nước trắng tinh.

Bọn rác bụi cũi rập
 Xô nhau chúi xuống mương
 Bận bề ai chợt gặp
 Cũng nhường hước bên đường.

Lòng đường lau sáng bóng
 Mặt trời nghiêng soi gương
 Lá cây vẩy hai hàng
 Cháo chú xe tốt bụng.

GIỌT SƯƠNG

Kìa xem long lanh
 Treo ở đầu cành
 Giọt sương nhỏ nhỏ
 Giọt sương tròn xinh
 Giọt sương lung linh
 Giọt sương trong suốt
 Giọt sương như ngọc
 Thu nhận màu xanh
 Bầu trời thanh thanh
 Lá cây, ngọn cỏ
 Màu vàng, màu đỏ
 Của lá quốc kỳ
 Hoa cúc, hoa quý
 Trăm màu rực rỡ

Tâm hồn em nhỏ
 Cũng là giọt sương
 Cũng là tấm gương
 Thu nghìn màu đẹp.



LỚP HỌC
 PHÒNG KHÔNG

Lớp học của chúng em
 Nho nhỏ như tổ chim
 Ẩm trong lùm tre biếc
 Chích chòe thường ghé xem.

Chú cô hương nghìn cổ
 Hà mỗ lắng nghe bài.
 Chú sáo lành tập nói:
 — Để quốc Mỹ... cút đuôi

Hầm đào dưới chân bàn
 Động vào hang chị dễ
 Chị đừng tí tí nhé
 Để chúng em học bài.

Bác cóc ngồi chầu hầu
 Dưới đáy hầm lắng nghe
 Thấy kể chuyện rất mê
 Kiện trời gan cóc lía.

Bác cóc già ngẫm nghĩ
 Mắt lồi nhìn lên không
 Hắn bác định nghiêng răng
 Gọi mưa mù mắt Mỹ.

Chữ số viết cho ngay
Như đường con đi thẳng
Đừng để mực giấy vào
Phi hoài tờ giấy trắng.

Làm được bài tình dùng
Con đừng vội hái hoa
Còn nhiều bài tình khác
Đang chờ con đi xa.

Năm que tình rất tròn
Con cất vào túi võ
Cả lòng mẹ thương con
Gửi theo từng con số.

BẮT ĐƯỢC... MẸ!

Trăng soi vào thềm
Bé Dung mở mắt
Ồ kia! Là thật!

Dưới trăng một mình
Đi đi lại lại
Mẹ cúi lom khom
Làm gì mê mải.

Tay mẹ uốn uốn
Cầm gì xuống sàn?
Bé Dung rón rén
Nhẹ chân đến gần.

Bé oà một cái:
— Bắt được mẹ đây!
À, thì ra mẹ
Tập cày ngựa tay!

Vào ngủ một mình
Để cho mẹ tập
... Một cánh đồng chiêm
Rập rờn gió hát.

NGỦ QUÊN

Mẹ chỉ cho Liên xem
— Quả na này mở mắt
Mẹ bảo Liên hái về
Kéo chào mào khoét mắt.

Hôm sau Liên ra vườn
Hàng na bao nhiêu quả
Quả tròn như nắm tay
Trốn đằng sau cành lá.

Liên vừa đi vừa tìm
Rất nhiều cây, nhiều quả
Lá đan thành bóng râm
Che đầu em mát quá.

Liên vừa đi vừa xem
Chẳng quả nào mở mắt
— Vườn mát như thế này
Chắc na ngủ quên mất!

CỎ NON

Tan buổi học về
Em dắt chú bê
Ra đồng gặm cỏ.

Cỏ non như mạ
Xanh biếc đồng quê
Bê ăn, bê nhảy
Đôi tai phe phẩy
Đuôi dài cong cong
Như nửa cái vòng.

Ồ, đàn sáo đen
Từ đâu bay lại
Đậu mình bê em
Hót hoài, hót mãi.

Sáo ơi đừng rú
Bê em đi chơi
Chiều rồi, về nhé
Bê à, bê ơi...

8-1964

MỤC LỤC

Nguyễn Bao	: Cái lò gạch	Trang 5
	: Chim én trên đồng	
Vũ Ngọc Bình	: Chuyện ông, mẹ kể con nghe	8
Nguyễn Việt Bình	: Giếng đẹp xóm em	10
Minh Chính	: Đi học	12
Ngô Việt Đình	: Cây cau	14
	: Măng	
	: Dây bìm bìm	
	: Dải sù	
Phạm Tiến Đạt	: Ông trăng	21
Trần Nguyễn Đạo	: Cối nước	22
	: Đồi cọ	
	: Chì dân quân	
Trần Thanh Định	: Sậy rơm	27
Thanh Hà	: Ông trăng ơi!	29
Định Hải	: Sao	31
	: Tiếng còi	
	: Chuồn chuồn	
Dương Lan Hải	: Khói	36
Trần Hoat	: Chú ngựa bay	38
	: Quả	
Nguyễn Đăng Khoa	: Mùa lúa chín	40
Nguyễn Ngọc Ký	: Núi bất phỉ công	42

		Trang
Mai Văn Lan	: Bà và cháu	44
	: Mưa	
Tú Mỡ	: Thương ông	48
	: Một trò chơi không thành	
	: Cái Búp tăng gia	
Thy Thy Tống Ngọc	: Ngày mùa	54
	: Quê dừa	
	: Con chuồn ớt	
Vũ Quân Phương	: Dung dăng dung dẻ	58
Nguyễn Trí Tâm	: Chú chẵn voi thép	60
	: Chuồn xuân lên	
Trần Đình Tuấn	: Con bộ đội	63
	: Nghé ngoan	
Võ Văn Trục	: Vẽ thắng giặc Mỹ	66
Xuân Tuyền	: Sáng vui	67
	: Xe phun nước	
	: Giọt sương	
Nguyễn Bá Văn	: Lớp học phòng không	71
	: Buổi sáng	
Nguyễn Bùi Vợi	: Những bài tính	73
	: Bất được mẹ	
	: Ngủ quên	
Tạ Hữu Yên	: Cỏ non	77

thuongmaitruongxua.vn

Người biên tập chính: NGUYỄN BIỂU
Người trình bày : NGUYỄN PHÚ KIM
Người sửa bản in : TUYẾT MINH
Bản khắc : NGUYỄN XA

In 25.200 cuốn tại Nhà máy In Tiến Bộ*, — Hà-nội
Khổ 13 × 19 — Số in: 351 — Số xuất bản: 16/KĐ
Xong ngày 20-5-1968 — Nộp lưu chiểu tháng 5 năm 1968

thuongmaitruongxua.vn

Giá : 0 đ. 20

<https://tieulun.hopto.org>